

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22835706] - Trang bị điện
(CCQ2515F)

CBGD: Đào Thanh Tâm (280037)

Số SV có mặt: 13...

Số bài thi: 13...

Số tờ giấy thi: 13...

(Handwritten signatures of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150219	Nguyễn Tuấn Anh	03/02/2007	CCQ2515F		<i>Anh</i>	8,0	6,0	6,8
2	2125150229	Nguyễn Tuấn Anh	20/11/2007	CCQ2515F					
3	2125150216	Phan Tấn Ngọc	06/08/2007	CCQ2515F		<i>Anh</i>	5,3	5,0	5,1
4	2125150225	Lê Quốc Bảo	14/01/2007	CCQ2515F		<i>Bảo</i>	8,2	8,0	8,1
5	2125150218	Nguyễn Xuân Bảo	17/09/2007	CCQ2515F					
6	2125150212	Nguyễn Đình Điệp	10/04/2007	CCQ2515F		<i>Điệp</i>	6,7	5,0	5,1
7	2125150215	Văn Chí Hải	24/02/2007	CCQ2515F		<i>Hải</i>	7,8	8,0	7,9
8	2125150227	Lê Quang Hạng	19/03/2007	CCQ2515F		<i>Hạng</i>	5,7	6,0	5,9
9	2125150226	Vô Chế Hoàng	12/08/2007	CCQ2515F		<i>Hoàng</i>	7,8	7,0	7,3
10	2125150214	Nguyễn Văn Nghĩa	11/01/2007	CCQ2515F		<i>Nghĩa</i>	8,0	6,5	7,1
11	2125150228	Dương Minh Trung	30/10/2007	CCQ2515F		<i>Trung</i>	8,3	8,5	8,4
12	2125150223	Nguyễn Duy	15/05/2007	CCQ2515F					
13	2125150213	Trần Quốc Nhật	20/01/2004	CCQ2515F					
14	2125150222	Lê Quốc Phong	02/04/2007	CCQ2515F		<i>Phong</i>	7,8	7,5	7,6
15	2125150224	Nguyễn Ngọc Khánh	29/07/2007	CCQ2515F		<i>Khánh</i>	7,8	7,5	7,6
16	2125150208	Lê Thanh Phúc	10/06/2007	CCQ2515F					
17	2125150207	Phạm Văn Thành	22/11/2007	CCQ2515F		<i>Thành</i>	7,0	7,5	7,3
18	2125150220	Phan Đình Nhất Thiên	11/02/2007	CCQ2515F		<i>Thiên</i>	7,0	7,5	7,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22835713] - Trang bị điện
(CCQ2515C)

CBGD: Đào Thanh Tâm (280037)

Số SV có mặt: 14...

Số bài thi: 14...

Số tờ giấy thi: 14...

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Đào Thanh Tâm, Mai Văn Hòa, Đào Thị Hương, Mai Văn Hòa

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150111	Phạm Văn Nhân	14/11/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	8,8	8,5	8,6
2	2125150232	Cao Trần Quân	30/11/2007	CCQ2515C					
3	2125150095	Trần Minh Quân	16/09/2007	CCQ2515C					
4	2125150090	Nguyễn Ngọc Quý	25/06/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	8,5	8,5	8,5
5	2125150085	Cao Thái Sơn	19/10/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	6,7	6,0	6,3
6	2125150074	Võ Tấn Tài	08/03/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	7,7	7,0	7,3
7	2125150115	Võ Minh Tân	30/12/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	8,2	8,0	8,1
8	2123050045	Hồ Thanh Tấn	10/08/2005	CCQ2305A		<i>(Signature)</i>	7,2	6,5	6,8
9	2125150102	Trần Quốc Thanh	17/06/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	8,5	9,0	8,8
10	2125150071	Phạm Ngọc Quốc Thiện	02/02/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	7,8	7,0	7,3
11	2125150103	Võ Hoàng Minh Trí	06/10/2004	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	7,3	5,5	6,2
12	2125150100	Trần Văn Trường	19/11/2006	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	6,7	5,5	6,0
13	2125150105	Từ Minh Tuấn	25/07/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	6,8	5,5	6,0
14	2125150233	Phạm Anh Tuấn	18/08/2006	CCQ2515C					
15	2125150087	Phan Trung Tuấn	15/05/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	7,2	6,0	6,5
16	2123050071	Nguyễn Anh Văn	29/04/2005	CCQ2305B					
17	2125150114	Đặng Quốc Vĩ	17/09/2007	CCQ2515C			6,5	0,0	2,6
18	2125150072	Nguyễn Hùng Vương	12/06/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	6,5	5,0	5,6
19	2125150091	Hồ Lê Văn Vỹ	27/06/2007	CCQ2515C		<i>(Signature)</i>	7,2	6,5	6,8